

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2014 PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2015

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

+ Tổng số CBCNV-LĐ: 83; trong đó: lao động sản xuất trực tiếp 22, công nhân BVR 27, lao động sản xuất cây mô 13, lao động hưởng lương phục vụ, quản lý 21.

+ Tổng diện tích rừng và đất rừng công ty quản lý theo Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 09/01/2014 của UBND tỉnh là 5.353,3 ha (rừng SX: 3.776,3 ha; PH: 626,7 ha; ĐĐ: 557,8 ha).

+ Hoạt động công ty chủ yếu là khai thác rừng trồng, trồng rừng kinh tế, sản xuất cây giống lâm nghiệp, khai thác nhựa thông và QLBV rừng đặc dụng, phòng hộ được giao.

II. THUẬN LỢI – KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của các cấp, ngành, cấp ủy đảng, sự đoàn kết nhất trí trong toàn thể CBCNV-LĐ.

- Có kinh nghiệm trong tổ chức SX.

- Lực lượng lao động được trẻ hóa, nhiệt tình, có trình độ, năng lực chuyên môn.

2. Khó khăn

- Vốn SXKD còn thiếu.

- Chi phí sản xuất ngày càng tăng, trong khi đó giá bán sản phẩm không tăng và không ổn định.

- Công tác QLVR gặp nhiều khó khăn: trâu bò phá hại rừng trồng, hiện tượng xâm lấn đất đai, chặt phá rừng vẫn còn xảy ra và diễn biến phức tạp.

- Thị trường cây giống không thuận lợi, nhất là các loại cây giống có hàm lượng công nghệ cao.

- Thời tiết thay đổi theo chiều hướng ngày càng bất lợi.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2014

1. Thực hiện nhiệm vụ SXKD của đơn vị

Hoạt động	ĐVT	KH thực hiện
1. Khai thác nhựa thông	ha	692,6
2. Khai thác rừng trồng kinh tế	ha	187,6
3. Khai thác rừng trồng vốn NS	ha	85,9
4. Trồng rừng	ha	296,0

5. Giao khoán 135	Ha	60,0
6. Chăm sóc rừng trồng	ha	624,0
7. Sản xuất kinh doanh cây giống keo lai (hom+mô)	triệu cây	2,7
8. QL BVR	ha	5.353,3

- Khai thác nhựa thông:

+ Vẫn còn một số sai phạm về kỹ thuật, nhất là các hiện trường xa.

+ Công tác kiểm tra kỹ thuật chưa được thực hiện thường xuyên, các sai phạm được phát hiện chậm.

- Khai thác rừng trồng:

+ Năm 2014, doanh thu từ khai thác rừng trồng kinh tế đạt 13,275 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty thu được trên 1,28 tỷ đồng hưởng lợi từ khai thác rừng trồng nguồn vốn NS.

+ Khai thác rừng trồng nguồn vốn ngân sách gặp khó khăn trong việc thẩm định và phê duyệt giá.

- Trồng rừng:

+ Tổng diện tích trồng rừng năm 2014 là 356 ha.

- Chăm sóc rừng trồng: Chất lượng nhìn chung đạt tốt, tỉ lệ thành rừng cao. Tuy nhiên, vẫn còn một số diện tích chất lượng chưa tốt, mật độ thấp (rừng trồng 2011 - tiểu khu 120), vẫn còn hiện tượng trâu bò giẫm đạp, nhất là rừng trồng năm thứ 1.

- Sản xuất cây giống:

+ Cây keo lai hom: Sản xuất trên 2,0 triệu cây đạt chất lượng.

+ Cây keo lai mô: Sản xuất trên 80 vạn cây.

+ Cây Thông Caribae, cây Xoan: trên 8.000 cây thông Caribae và hơn 4.000 cây Xoan phục vụ trồng rừng gỗ lớn của Công ty.

Năm 2014, cây giống keo lai của Công ty đã bắt đầu có thị trường ngoài tỉnh. Các tỉnh Bắc trung bộ đánh giá cao chất lượng cây giống của Công ty. Tuy nhiên, do thời điểm sản xuất cây keo lai mô chưa thật sự hợp lý, ảnh hưởng đến khả năng xuất vườn (chưa tập trung đúng mùa vụ trồng rừng), giá cả vẫn còn cao, khó cạnh tranh với các vườn ươm khác.

- Xây dựng cơ bản:

+ Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ Quỹ BV&PT rừng của tỉnh (200 triệu đồng) để xây dựng vườn ươm cây giống bản địa tại đội Bình Điền.

+ Vay 800 triệu đồng từ quỹ KHCN tỉnh và đầu tư thêm khoảng 700 triệu đồng để mở rộng nhà nuôi cấy mô, phục vụ sản xuất các loài cây khác.

+ Làm mới, sửa chữa đường lâm sinh: sử dụng nguồn vốn công ty và kết hợp với các nhóm khai thác rừng để thực hiện.

- Công tác thiết kế: Công ty tự tổ chức thực hiện, giúp giảm chi phí khai thác và chi phí trồng rừng.

- Công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo sản xuất: Nắm bắt tốt hiện trường, sự phối kết hợp tốt giữa lãnh đạo, các phòng, đội sản xuất, nên công tác quản lý, chỉ đạo, giải quyết các thanh toán, tạm ứng kịp thời, nhanh, đúng, chính xác cho người lao động.

Các chỉ số tài chính năm 2014:

- Vốn đầu tư năm 2014: 8,30 tỉ đồng.
- Tổng doanh thu: 23,13 tỉ đồng.
- Lãi trước thuế: 5,99 tỉ đồng.
- Thuế thu nhập Doanh nghiệp: 1,20 tỉ đồng.
- Thu nhập bình quân: 6,0 triệu đồng/người/tháng.
- Trích lập các quỹ:

Danh mục	Đầu kỳ	Trong kỳ	Cuối kỳ
Quỹ đầu tư phát triển SX	588.943.000	1.187.617.000	1.776.560.000
Quỹ khen thưởng VCQL	937.000	17.427.000	1.364.000
Quỹ phúc lợi	200.916.000	315.364.000	454.790.000
Quỹ khen thưởng	36.248.000	750.000.000	42.748.000
Tổng cộng:	827.044.000	2.270.408.000	2.275.462.000

Nhìn chung, năm 2014 các chỉ tiêu về thu nhập, lãi đều tăng so với năm 2013, nhưng công ty vẫn gặp nhiều khó khăn trong vấn đề vốn đầu tư cho trồng rừng, chăm sóc rừng; đầu tư cho công tác nghiên cứu, mở rộng sản xuất nuôi cấy mô. Thị trường tiêu thụ cây giống gặp nhiều khó khăn.

2. Công tác QLBR

Ngay từ đầu năm, công ty tiến hành triển khai phương án QLBR và PCCCR, huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác QLBR, PCCCR nhằm duy trì và bảo vệ vốn rừng do công ty quản lý.

Năm 2014, Công ty đã chi hơn 2,2 tỉ đồng cho công tác QLBR và PCCCR, bao gồm chi lương cho lực lượng BVR, mua mới, sửa chữa máy bộ đàm, pin...; chi bồi dưỡng trực PCCCR, sửa chữa chòi canh. Ngoài ra, Công ty còn sử dụng gần 200 triệu đồng hỗ trợ từ Quỹ BV&PT rừng của tỉnh để mua một số máy bộ đàm, làm đường ranh cản lửa, sửa chữa đường PCCCR, trồng đại xanh trên diện tích rừng đặc dụng công ty quản lý.

- Cháy rừng năm 2014 tuy không giảm về số vụ so với năm 2013, nhưng diện tích thiệt hại giảm. Cháy rừng chủ yếu là do xử lý thực bì gây cháy lan và do một số đối tượng cố tình đốt phá hoại.

- Tình hình chặt phá rừng, lấn chiếm đất đai vẫn còn xảy ra, chủ yếu tập trung tại các tiểu khu 124, 155, 121.

- Việc quản lý đất đai ngày càng chặt chẽ, công ty đã thực hiện thu hồi các diện tích đất rừng bị lấn chiếm và cho mượn trước đây để trồng rừng của Công ty.

- Thực hiện chế độ kiểm tra địa bàn định kỳ, giúp phát hiện sớm, xử lý nhanh vụ việc vi phạm.

- Công tác bảo vệ rừng mới trồng đã tốt hơn, tuy nhiên vẫn còn một số nơi để tình trạng trâu bò phá hoại, chưa khắc phục được (tiểu khu 113, 120, 121).

3. Công tác đời sống

- Năm 2014, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng công ty vẫn duy trì và phát triển được hoạt động SXKD của đơn vị, ổn định việc làm và đời sống cho CBCNV-LĐ.

- Thu nhập của CBCNV-LĐ công ty trong năm 2014 đạt bình quân trên 6,0 triệu đồng/người/tháng và đã có sự đồng đều giữa các đối tượng lao động, giữa các bộ phận trong công ty.

- Việc xét nâng lương cho người lao động sẽ được thực hiện trong tháng 2/2015.

- Về đời sống tinh thần:

+ Các ngày lễ trong năm 2014 như 8/3, 20/10, 28/11, công ty phối hợp với công đoàn tổ chức cho toàn thể CBCNV-LĐ, thông qua đó nhằm phát huy tinh thần đoàn kết, gắn bó, yêu ngành, yêu nghề trong toàn thể CBCNV-LĐ, nâng cao hiệu quả SXKD của đơn vị.

4. Thực hiện các chế độ chính sách đối với CNVC-LĐ

Năm 2014, Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với CNVC-LĐ theo đúng quy định của nhà nước:

- Tiến hành tổ chức hội nghị NLD ngay từ đầu năm nhằm phát huy vai trò làm chủ của toàn thể CBCNV-LĐ trong hoạt động SXKD của đơn vị, xây dựng và ký kết Thỏa ước lao động tập thể giữa người sử dụng lao động và người lao động nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động cũng như việc thực hiện nghĩa vụ của người lao động đối với người sử dụng lao động trong công ty.

- Tạo đủ việc làm cho người lao động, không để người lao động không có việc làm, giải quyết thanh toán đầy đủ chế độ tiền lương, tiền thưởng theo đúng quy định.

- Xây dựng định mức khoán, đơn giá tiền lương phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị, vừa đảm bảo kết quả SXKD, vừa đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Đảm bảo chế độ về thời gian làm việc, nghỉ ngơi, bảo hộ của người lao động, giải quyết và thanh toán đầy đủ các chế độ bồi dưỡng theo quy định (phép, lễ ...) và duy trì chế độ ăn giữa ca cho công nhân hưởng lương sản phẩm, tạo điều kiện tăng thu nhập cho công nhân.

- Nộp BHXH: 1.129.375.000 đồng; trong đó: doanh nghiệp 764.500.000 đồng, người lao động 364.875.000 đồng.

- Trích nộp kinh phí công đoàn: 69.500.000 đồng.

- Chi trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức: 62.304.000 đồng.

- Nộp bảo hiểm thân thể: 3.402.000 đồng, bình quân 41.500 đồng/người.

- BHLĐ, trang phục: 109 triệu đồng, bình quân 1,3 triệu đồng/người/năm.

5. Công tác chính trị, đoàn thể - Quốc phòng an ninh

- Năm 2014, chi bộ, tổ chức công đoàn đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo của mình, xây dựng chi bộ, công đoàn vững mạnh, cùng với chuyên môn quản lý, điều hành tốt hoạt động SXKD, thực hiện thắng lợi và hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đơn vị.

- Tham gia sinh hoạt chính trị, các hoạt động do các tổ chức chính trị, đoàn thể cấp trên vận động, tổ chức và phát động. Tiếp thu các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, truyền đạt, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến toàn thể CBCNV-LĐ, vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật.

- Xây dựng quy chế phối hợp về bảo vệ ANTQ với các xã, phường trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tiếp tục xây dựng cơ quan văn hóa; tuyên truyền, vận động CBCNV-LĐ đoàn kết, sáng tạo, phát huy nội lực, vượt mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức sinh hoạt cho CBCNV-LĐ trong các ngày lễ lớn của đất nước nhằm phát huy truyền thống tốt đẹp của đơn vị nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung, làm động lực khích lệ, động viên tinh thần lao động sản xuất của CBCNV-LĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Cùng với chính quyền địa phương xây dựng cụm an toàn làm chủ, huấn luyện dân quân tự vệ, đảm bảo ổn định an ninh, chính trị trong khu vực. Thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ.

- Về mặt xã hội: Tạo được việc làm thường xuyên cho khoảng 100 lao động phổ thông là người dân địa phương, giúp người dân tăng thu nhập, ổn định cuộc sống, góp phần xoá đói, giảm nghèo cho người dân nông thôn, miền núi.

6. Công tác thi đua khen thưởng

Kết quả công tác thi đua khen thưởng năm 2014 như sau:

+ Tập thể công ty được UBND tỉnh tặng cờ thi đua năm 2014 và đang đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen “Tập thể lao động xuất sắc”, tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc toàn diện” năm 2014.

+ Tập thể công ty và 01 nhân viên BVR được UBND tỉnh tặng Bằng khen trong công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

+ Đang đề nghị tặng Bằng khen của Bộ Công an về phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2014.

+ Tập thể công đoàn cơ sở Công ty được Tổng Liên đoàn lao động tặng Bằng khen.

+ 08 cá nhân được công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở.

+ 63 cá nhân, 06 tập thể được công ty khen thưởng là cá nhân và tập thể lao động tiên tiến; 05 tập thể lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ 76 cá nhân được công đoàn cơ sở khen thưởng là đoàn viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn.

+ 09 nhân viên BVR được Bộ Công an tặng kỉ niệm chương Vì sự nghiệp BVANTQ.

+ Số tiền khen thưởng trong hoạt động SXKD năm 2014: 736 triệu đồng, bình quân 8,8 triệu đồng/người; Thương danh hiệu lao động tiên tiến 7,6 triệu đồng; công đoàn khen thưởng 7,6 triệu đồng.

7. Một số tồn tại trong năm 2014

* Về thực hiện nhiệm vụ SXKD:

- Công tác chỉ đạo sản xuất còn một số thiếu sót, nhất là trong chỉ đạo kỹ thuật.
- Sự phối hợp giữa phòng, đội SX, giữa các cá nhân trong từng bộ phận chưa thật sự được tốt.

* Công tác QL BVR:

- Còn xảy ra nhiều vụ việc, xử lý vụ việc thiếu kịp thời, dứt khoát.
- Công tác kiểm tra, giám sát của CB quản lý chưa tốt.
- Công tác kiểm tra, bám sát địa bàn, ý thức trong công việc của một số CB bảo vệ rừng chưa cao, hiệu quả thấp, một số không nắm bắt được địa bàn mình quản lý.
- Việc giải quyết các vụ vi phạm trong lĩnh vực quản lý BVR chưa kịp thời, chưa triệt để, dẫn đến tình trạng người dân xem thường pháp luật, tình trạng chặt phá rừng, lấn chiếm đất rừng diễn ra ngày càng phức tạp.

- Chưa có biện pháp khắc phục tình trạng trâu bò phá hại rừng mới trồng, ảnh hưởng đến chất lượng rừng trồng.

* Thu nhập và đời sống: chủ yếu dựa vào lương, chưa tạo được nguồn thu khác.

* Thực hiện chế độ chính sách: một số còn thiếu ý thức chấp hành trong việc thực hiện nghĩa vụ của mình đối với người sử dụng lao động như cam kết trong Thỏa ước lao động tập thể.

* Công tác chính trị - đoàn thể: công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao năng lực, phẩm chất cho đoàn viên công đoàn còn hạn chế.

* Về ý thức tổ chức kỷ luật:

- Một số CBCNV còn thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, thiếu tính phấn đấu; ý thức rèn luyện, nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ còn yếu.

Tóm lại:

Năm 2014, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng Công ty đã đạt được một số kết quả nhất định, thể hiện sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của toàn thể CBCNV-LĐ, sự lãnh chỉ đạo của cấp ủy đảng, chi bộ và tổ chức công đoàn trong đơn vị.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2015

1. Về tổ chức quản lý

- Củng cố, sắp xếp lại lao động phù hợp với điều kiện và tình hình sản xuất trong đơn vị. Nâng cao năng lực quản lý, trình độ, kiến thức chuyên môn cho CBCNV-LĐ.

- Tiến hành Hội nghị NLĐ nhằm phát huy quyền làm chủ của CBCNV-LĐ trong việc tham gia quản lý, thực hiện phương án SXKD của đơn vị.

- Rà soát lại quỹ đất, rừng, bàn giao diện tích đất rừng cho địa phương theo Quyết định 70/QĐ-UBND ngày 09/01/2014 của UBND tỉnh, hoàn thành công tác cấp GCN QSDĐ đối với các diện tích còn lại.

- Về việc làm: ưu tiên tạo việc làm cho người lao động trong công ty và hợp đồng lực lượng lao động tại địa phương tham gia thực hiện các hoạt động SXKD của đơn vị, góp phần tạo việc làm cho người dân.

- Tập huấn cho người lao động về tay nghề, huấn luyện ATVS-LĐ nhằm nâng cao năng suất lao động, thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD.

- Thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2015.

2. Về SXKD

a. Sản xuất cây con:

- Sản xuất 2,0 triệu cây keo lai hom; 80 vạn cây keo lai mô; 10 vạn cây thông caribae, 5 vạn cây thông nhựa, 4 vạn cây lim xanh và một số loài cây bản địa khác.

- Đưa vào sản xuất thử bằng nuôi cấy mô các giống cây khác: Gừng, Chuối, Lan.

- Xây dựng nhà lưới để sản xuất và kinh doanh Lan Đại hồ điệp.

- Tiếp tục thử nghiệm nhân giống thông Caribae bằng giâm hom và nuôi cấy mô.

b. Khai thác rừng trồng: từ 200 - 250 ha.

c. Trồng rừng kinh tế: từ 250 – 300 ha.

Chăm sóc rừng: 670,0 ha (năm 1: 296 ha; năm 2: 174 ha, năm 3: 200 ha).

d. Khai thác nhựa thông: 570 ha (khai thác đường 500 ha rừng sản xuất, 50 ha rừng đặc dụng và khai thác kiệt 20 ha).

e. Các chỉ tiêu về tài chính: Phân đầu tăng cao hơn so với năm 2014.

3. Công tác QLBR

- Tiến hành xây dựng và triển khai thực hiện phương án QLBR và PCCCR năm 2015.

- Huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác QLBR, PCCCR nhằm bảo vệ vốn rừng, đất rừng do công ty quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, nắm bắt địa bàn để kịp thời phát hiện và xử lý tốt các vụ việc. Phân chia các địa bàn trọng điểm để có phương án kiểm tra, giám sát.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng để xử lý nhanh, dứt điểm các vụ vi phạm trong lĩnh vực QLBR

- Trang bị thêm các thiết bị, dụng cụ cần thiết; sửa chữa, làm mới thêm đường ranh cản lửa, sửa chữa chòi canh, đường PCCCR, tăng cường mọi lực lượng, phương tiện vật chất nhằm thực hiện tốt công tác QLBR và PCCCR năm 2015.

- Phân đầu hạn chế thấp nhất xảy ra cháy rừng, lấn chiếm đất rừng, chặt phá rừng.

- Xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững, qua đó xây dựng Phương án PCCCR cho một số diện tích rừng trồng của Công ty.

4. Các hoạt động khác

Một số hoạt động khác cũng được công ty triển khai thực hiện nhằm phục vụ cho công tác quản lý, điều hành và tổ chức sản xuất của đơn vị:

- Trang bị các thiết bị phục vụ quản lý, sản xuất và PCCCR.

- Đầu tư xây dựng nhà lưới tại đội Thiên An để có thể mở rộng và sản xuất thử nghiệm một số loài cây khác (phong lan, hoa, cây cảnh...) nhằm tăng hiệu quả của nhà nuôi cấy mô. Hoàn chỉnh nhà trưng bày và kinh doanh hoa, cây cảnh.

- Đầu tư một số hạng mục tại vườn ươm cây bản địa đội SX Bình Điền.

5. Đời sống

- Giải quyết thanh toán, tạm ứng lương kịp thời cho CBCNV-LĐ, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động, góp phần vào việc ổn định đời sống CBCNV của đơn vị.

- Thu nhập từ tiền lương của CBCNV-LĐ công ty phấn đấu đạt bình quân trên 6,5 triệu đồng/người/tháng.

- Ngoài thu nhập từ tiền lương, chuyên môn và công đoàn sẽ tạo điều kiện hỗ trợ cho CBCNV-LĐ có thêm thu nhập từ các khoản thu nhập hợp pháp, chính đáng khác. Đồng thời, tạo điều kiện cho CBCNV-LĐ phát triển sản xuất, tăng thu nhập, ổn định đời sống.

- Phối hợp với CĐCS tổ chức cho CBCNV-LĐ tham quan học tập tại một số tỉnh.

6. Thực hiện chế độ chính sách đối với CBCNV-LĐ

- Ưu tiên tạo đủ việc làm cho người lao động, không để người lao động không có việc làm, đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương theo quy định.

- Xây dựng định mức khoán, đơn giá tiền lương phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị, vừa đảm bảo kết quả SXKD, vừa đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Đảm bảo chế độ về thời gian làm việc, nghỉ ngơi của người lao động theo đúng quy định.

- Trích nộp đầy đủ các chế độ về BHXH, YT, CĐ, TN; giải quyết đầy đủ chế độ về ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bảo hộ lao động, bảo hộ lao động cho người lao động...

7. Công tác thi đua khen thưởng

- Trên 95% đạt danh hiệu lao động tiên tiến và đoàn viên xuất sắc (có 30% hoàn thành xuất sắc); 100% tổ sản xuất, BVR lao động tiên tiến.

- Từ 10 - 15% cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; 100% tập thể phòng, đội lao động tiên tiến; 100% công đoàn bộ phận xuất sắc.

- Tập thể công ty là Tập thể lao động xuất sắc.

- Công đoàn cơ sở là công đoàn vững mạnh xuất sắc.

- Chi bộ công ty là chi bộ trong sạch vững mạnh.

8. Công tác chính trị, đoàn thể

- Tiến hành Hội nghị NLĐ nhằm phát huy quyền dân chủ trực tiếp của CBCNV-LĐ trong việc tham gia quản lý đơn vị; thực hiện quy chế, nội quy nội bộ đơn vị; phát động phong trào thi đua trong toàn đơn vị; thực hiện tốt Nghị quyết của chi bộ đảng, của công đoàn cơ sở và nghị quyết của Hội nghị người lao động đề ra.

- Tiếp tục xây dựng chi bộ, công đoàn vững mạnh, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, cùng với chuyên môn quản lý, điều hành tốt hoạt động SXKD, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của đơn vị.

- Tổ chức và tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị, các hoạt động do các tổ chức chính trị, đoàn thể cấp trên. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho toàn thể CBCNV-LĐ nhằm xây dựng cơ quan ngày càng vững mạnh.

- Tiếp tục vận động CBCNV-LĐ thực hiện Quy chế dân chủ, giữ vững và duy trì cơ quan văn hóa để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức các đợt sinh hoạt văn hóa, chính trị, thể dục thể thao cho CBCNV-LĐ nhằm khích lệ, động viên tinh thần lao động sản xuất, hoàn thành nhiệm vụ.

- Cùng với chính quyền địa phương giữ vững an ninh, chính trị trong khu vực.

9. Một số giải pháp thực hiện

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức lại lao động, khắc phục tình trạng làm việc kém hiệu quả trong một số bộ phận CBCNV-LĐ, đổi mới tư duy làm việc, phát huy tính năng động, sáng tạo của mọi người trong hoạt động.

- Xây dựng và phát huy tốt vai trò lãnh đạo của chi bộ đảng, của tổ chức công đoàn trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của đơn vị.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn đơn vị nhằm động viên, khích lệ CBCNV-LĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch SXKD năm 2015 của công ty.

- Về thực hiện nhiệm vụ SXKD:

+ Nắm bắt, tìm hiểu thị trường, tiếp thị sản phẩm nhằm có kế hoạch đẩy mạnh và phát triển các hoạt động cũng như phạm vi, lĩnh vực SXKD của đơn vị.

+ Huy động tối đa mọi nguồn lực của đơn vị, thu hút lao động địa phương, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch đề ra.

+ Tiến hành đẩy mạnh và phát triển sản xuất nhằm chủ động hơn trong nguồn vốn của đơn vị.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2014 mà đơn vị đã cố gắng, nỗ lực đạt được và phương hướng năm 2015 đơn vị sẽ phấn đấu hoàn thành, chúng tôi xin báo cáo, trình Hội nghị, đề nghị Hội nghị phát huy vai trò làm chủ, quyền dân chủ của mình, cho ý kiến đóng góp đề báo cáo được hoàn chỉnh, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ mà công ty đề ra trong năm 2015.

Nơi nhận:

- BCH CĐCS;
- Các phòng, đội SX;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

